

Bản đồ Điểm Lánh nạn Khẩn cấp Chỉ định (Xung quanh khu vực Phía Đông)

Chính quyền có quy định “Điểm lánh nạn khẩn cấp chỉ định” theo từng thể loại thiên tai nên mọi người hãy lánh nạn tại điểm chỉ định theo từng thể loại thiên tai.

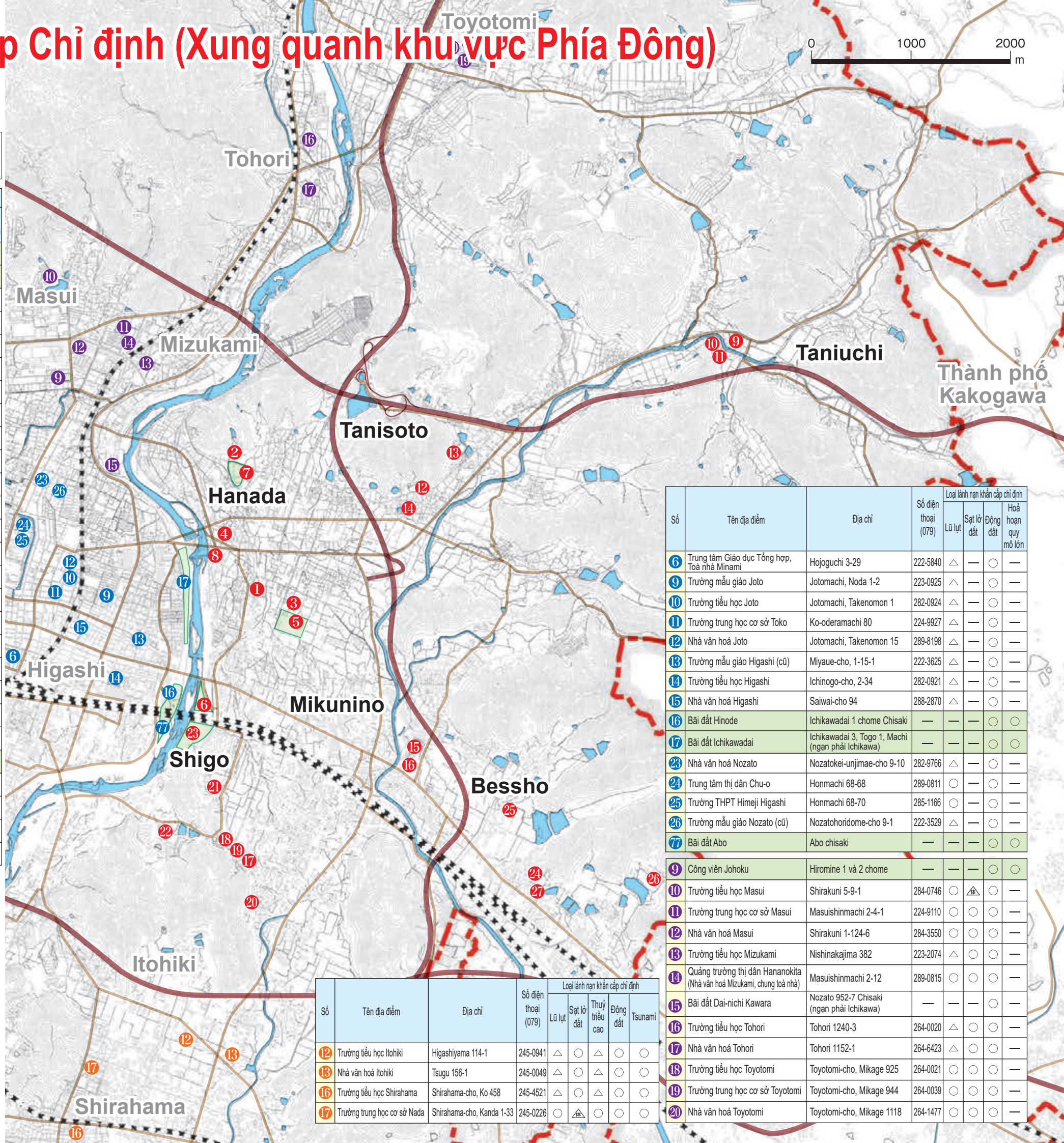
“Điểm lánh nạn khẩn cấp chỉ định” là nơi để mọi người lẫn tránh khi nguy hiểm cận kề. Những điểm này được chỉ định theo từng thể loại thiên tai như lũ lụt, sạt lở đất, thủy triều cao, động đất, sóng thần, hoặc hoả hoạn lớn.

Số	Tên địa điểm	Địa chỉ	Số điện thoại (079)	Loại lánh nạn khẩn cấp chỉ định					
				Lũ lụt	Sạt lở đất	Thủy triều cao	Động đất	Tsunami	Hoả hoạn quy mô lớn
1	Trường tiểu học Hanada	Hanada-cho, Chokushi 264-2	253-8118	△	○	—	○	—	—
2	Trường trung học cơ sở Hanada	Hanada-cho, Ogawa 1246-1	253-7475	○	△	—	○	—	—
3	Trung tâm thị dân Higashi	Hanada-cho, Kanoharada 888-1	253-3986	○	○	—	○	—	—
4	Nhà văn hoá Hanada	Hanada-cho, Ogawa 1074-3	252-5798	△	○	—	○	—	—
5	Trung tâm thể thao môn sử dụng bóng	Hanada-cho, Kanoharada 813	253-2001	—	—	—	○	—	○
6	Bãi đất Ipponmatsu	Hanada-cho, Ipponmatsu chisaki (ngăn trái sông Ichikawa)	—	—	—	—	○	—	○
7	Công viên Hanada Chu-o	Hanada-cho, Ogawa 420 Hoka	—	—	—	—	○	—	○
8	Bãi đất Odori	Hanada-cho, Ogawa Chisaki (ngăn trái sông Ichikawa)	—	—	—	—	○	—	—
9	Trường tiểu học Taniuchi	Shikito-cho, Yaebata 130-1	262-0001	△	○	—	○	—	—
10	Nhà văn hoá Taniuchi	Shikito-cho, Yaebata 1032-2	262-0261	○	○	—	○	—	—
11	Quảng trường thị dân Taniuchi	Shikito-cho, Yaebata 1032-2	—	—	×	—	○	—	—
12	Trường tiểu học Tanisoto	Shikito-cho, Toyokuni 560	253-3400	×	×	—	○	—	—
13	Trường trung học cơ sở Shiroyama	Shikito-cho, Toyokuni 1163-5	253-1047	○	○	—	○	—	—
14	Nhà văn hoá Tanisoto	Shikito-cho, Toyokuni 63-1	252-3257	×	×	—	○	—	—
15	Trường tiểu học Mikunino	Mikunino-cho, Gochaku 1049-3	252-3696	○	○	—	○	—	—
16	Nhà văn hoá Mikunino	Mikunino-cho, Gochaku 1142-8	253-1876	○	○	—	○	—	—
17	Trường tiểu học Shigo	Shigo-cho, Sakamoto 227	252-3636	×	×	○	○	○	—
18	Trường trung học cơ sở Shigo	Shigo-cho, Sakamoto 345-2	252-1497	○	△	○	○	○	—
19	Nhà văn hoá Shigo	Shigo-cho, Sakamoto 258-1	252-1424	△	○	○	○	○	—
20	Hội quán giao lưu Minonosato	Shigo-cho, Mino 964-5	252-6659	○	○	○	○	○	—
21	Trung tâm tài sản văn hoá ngầm	Shigo-cho, Sakamoto 414-1	252-3950	○	○	○	○	○	—
22	Trường chuyên biệt Himeji, Nhà thể thao	Shigo-cho, Higashi Abo 476-1	285-3765	○	○	○	○	○	—
23	Bãi đất Higashi Abo (1)	Shigo-cho, Higashi Abo Chisaki (ngăn trái sông Ichikawa)	—	—	—	—	○	×	○
24	Trường tiểu học Bessho	Bessho-cho, Bessho 673	252-0849	×	×	—	○	—	—
25	Trường trung học cơ sở Higashi	Bessho-cho, Bessho 5-30-2	252-6210	○	○	—	○	—	—
26	Trường THPT Himeji Bessho	Bessho-cho, Kitajuku 303	253-0755	×	×	—	○	—	—
27	Nhà văn hoá Bessho	Bessho-cho, Bessho 1717-4	253-0696	△	○	—	○	—	—

- (1) Mặc dù được phân bổ theo khu vực nhưng mọi người nên thường xuyên tính toán xem địa điểm lánh nạn khẩn cấp nào là dễ tiếp cận nhất.
- (2) Ý nghĩa của các ký hiệu theo từng thể loại thiên tai của Điểm lánh nạn khẩn cấp chỉ định.
“○”: phù hợp; “×”: không phù hợp
 - Đối với trường hợp “lũ lụt”, “thủy triều cao”: (△: Có thể tầng 1 của toà nhà không sử dụng được)
* Lũ lụt là khi nước lũ dâng tràn từ những con sông chính như sông Ichikawa.
 - Đối với trường hợp “khi sạt lở đất”: (△: Chỉ có thể sử dụng nhà thể thao)
* “Sạt lở đất” là khi có thông tin cảnh báo sạt lở đất.
- (3) Phần màu xanh ở trên là điểm lánh nạn quy mô lớn dành cho những khu vực màu xanh tương ứng như trong bản đồ.

Phụ trách: Phòng quản lý nguy cơ, Thành phố Himeji TEL:079-221-2200

Phát hành: Tháng 6 năm 2015



Số	Tên địa điểm	Địa chỉ	Số điện thoại (079)	Loại lánh nạn khẩn cấp chỉ định			
				Lũ lụt	Sạt lở đất	Động đất	Hoả hoạn quy mô lớn
6	Trung tâm Giáo dục Tổng hợp, Toà nhà Minami	Hojoguchi 3-29	222-5840	△	—	○	—
9	Trường mẫu giáo Joto	Jotomachi, Noda 1-2	223-0925	△	—	○	—
10	Trường tiểu học Joto	Jotomachi, Takenomon 1	282-0924	△	—	○	—
11	Trường trung học cơ sở Toko	Ko-oderamachi 80	224-9927	△	—	○	—
12	Nhà văn hoá Joto	Jotomachi, Takenomon 15	289-8198	△	—	○	—
13	Trường mẫu giáo Higashi (cũ)	Miyaue-cho, 1-15-1	222-3625	△	—	○	—
14	Trường tiểu học Higashi	Ichinogo-cho, 2-34	282-0921	△	—	○	—
15	Nhà văn hoá Higashi	Saiwai-cho 94	288-2870	△	—	○	—
16	Bãi đất Hinode	Ichikawadai 1 chome Chisaki	—	—	—	○	○
17	Bãi đất Ichikawadai	Ichikawadai 3, Togo 1, Machi (ngăn phải Ichikawa)	—	—	—	○	○
23	Nhà văn hoá Nozato	Nozatokei-unjimai-cho 9-10	282-9766	△	—	○	—
24	Trung tâm thị dân Chu-o	Honmachi 68-68	289-0811	○	—	○	—
25	Trường THPT Himeji Higashi	Honmachi 68-70	285-1166	○	—	○	—
26	Trường mẫu giáo Nozato (cũ)	Nozatohoridome-cho 9-1	222-3529	△	—	○	—
77	Bãi đất Abo	Abo chisaki	—	—	—	○	○

9	Công viên Johoku	Hiromine 1 và 2 chome	—	—	—	○	○
10	Trường tiểu học Masui	Shirakuni 5-9-1	284-0746	○	△	○	—
11	Trường trung học cơ sở Masui	Masuishinmachi 2-4-1	224-9110	○	○	○	—
12	Nhà văn hoá Masui	Shirakuni 1-124-6	284-3550	○	○	○	—
13	Trường tiểu học Mizukami	Nishinakajima 382	223-2074	△	○	○	—
14	Quảng trường thị dân Hananokita (Nhà văn hoá Mizukami, chung toà nhà)	Masuishinmachi 2-12	289-0815	○	○	○	—
15	Bãi đất Dai-nichi Kawara	Nozato 952-7 Chisaki (ngăn phải Ichikawa)	—	—	—	○	—
16	Trường tiểu học Tohori	Tohori 1240-3	264-0020	△	○	○	—
17	Nhà văn hoá Tohori	Tohori 1152-1	264-6423	△	○	○	—
18	Trường tiểu học Toyotomi	Toyotomi-cho, Mikage 925	264-0021	○	○	○	—
19	Trường trung học cơ sở Toyotomi	Toyotomi-cho, Mikage 944	264-0039	○	○	○	—
20	Nhà văn hoá Toyotomi	Toyotomi-cho, Mikage 1118	264-1477	○	○	○	—

Số	Tên địa điểm	Địa chỉ	Số điện thoại (079)	Loại lánh nạn khẩn cấp chỉ định				
				Lũ lụt	Sạt lở đất	Thủy triều cao	Động đất	Tsunami
12	Trường tiểu học Itohiki	Higashiyama 114-1	245-0941	△	○	△	○	○
18	Nhà văn hoá Itohiki	Tsugu 156-1	245-0049	△	○	△	○	○
16	Trường tiểu học Shirahama	Shirahama-cho, Ko 458	245-4521	△	○	△	○	○
17	Trường trung học cơ sở Nada	Shirahama-cho, Kanda 1-33	245-0226	○	△	○	○	○